

Bản án số: 41/2019/HS-PT
Ngày 26 - 9 - 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hải.

Các Thẩm phán: Ông Lại Văn Phong.

Bà Vũ Thị Thanh Tâm.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 26 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 54/2019/HS-PT ngày 14 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo Lương Văn C, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2019/HS-ST ngày 12 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Lương Văn C**, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn L, xã L, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lương Văn Đ(đã chết) và bà Nguyễn Thị T; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam từ ngày 20/4/2019 cho đến nay, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lương Văn C: Ông Nguyễn Phương S- Luật sư Công ty Luật TNHH V, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; Địa chỉ: Phòng 216, Tòa nhà N3B, đường L, phường N, quận T, thành phố Hà Nội; có mặt.

Ngoài ra còn có 03 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn T, Phạm Văn Đ, Phạm T, Lương Văn C đều là những lao động đang thi công xây dựng trường Trung học cơ sở xã N thuộc địa bàn thôn đội 3, xã N, huyện B. Để thuận tiện cho công việc, Trần Văn T được nhà trường giao cho phòng bảo vệ để làm chỗ ăn, nghỉ cho những người ở lại công trường.

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 20/4/2019, tại phòng bảo vệ, Trần Văn T rủ Phạm Văn Đ, Phạm T và Lương Văn C đánh bạc được thua bằng tiền với hình thức chơi liêng thì được các đối tượng trên đồng ý và lấy bộ bài tú lơ khơ ngồi xuống chiếc chiếu đã trải sẵn ở đó để đánh bạc. Cách chơi và mức độ sát phạt như sau: Các đối tượng tham gia đánh bạc sử dụng 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 cây bài có thứ tự từ A, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K. Mỗi loại cây bài này có 04 chất trong đó quy định thứ tự các chất từ to nhất đến nhỏ nhất lần lượt là Rô, Cơ, Tép, Bích; Ván bài lớn nhất là bài “sáp” (có 03 cây bài cùng loại), tiếp đến là bài “liêng” (có 03 cây bài thứ tự liền kề nhau); tiếp đến là bài “đầu hình” hay gọi là bài “đĩ” (tức là bài có các cây J, Q hoặc K nhưng không tạo thành “sáp” hoặc “liêng”); sau cùng là bài “tính điểm” (người chơi cộng điểm của 03 cây bài với nhau, bài 9 điểm là lớn nhất, trong đó A được tính 1 điểm, các cây bài từ 10 đến K tính 0 điểm). Ở mỗi ván bài, mỗi người chơi phải bỏ ra 10.000đồng gọi là tiền vào “gà”, người cầm cái chia cho mỗi người chơi 03 cây bài. Sau khi lên bài, người nào có điểm tham gia chơi tiếp thì “tố” thêm, có thể “tố” thêm nhiều lần nhưng mỗi lần không được quá 50.000đồng và lần lượt tố từ người cầm cái theo chiều ngược kim đồng hồ, ai không chơi thì úp bài vào “nọc”. Khi “tố” xong thì đo điểm, bài của người chơi lớn nhất sẽ thắng và được hưởng toàn bộ số tiền “gà” và tiền “tố” thêm; người thắng sẽ được cầm cái ở ván bài tiếp theo. Trong lúc các đối tượng trên đang đánh bạc thì ông Trần Đình L là nhân viên bảo vệ nhà trường đến bắt gặp và có lời nói ngăn cản nhưng các đối tượng vẫn tiếp tục đánh bạc. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi các đối tượng trên đang đánh bạc thì bị Công an xã N bắt quả tang.

Thu tại chỗ các đối tượng đánh bạc số tiền 1.470.000đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 cây và 01 chiếu nhựa kích thước (1,8 x 1,5)m.

Kiểm tra người các đối tượng, thu giữ của Trần Văn T số tiền 3.516.000đồng và 01 điện thoại Iphone 6 màu bạc; thu của Phạm Văn Đ 01 điện thoại Oppo R7SF màu vàng; thu của Phạm T 01 điện thoại Samsung J3 màu vàng; thu của Lương Văn C số tiền 3.009.000đồng và 01 điện thoại Oppo A37 màu vàng; tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh BKS 90B2-614.83 của Phạm Văn Đ.

Kết quả điều tra xác định các đối tượng sử dụng số tiền vào việc đánh bạc như sau: Trần Văn T sử dụng 3.000.000đồng; trước khi đánh bạc đã cho Phạm T vay 500.000đồng; trong khi đánh bạc cho Phạm Văn Đ vay 500.000đồng. Phạm Văn Đ sử dụng 150.000đồng; vay của Lương Văn C 500.000đồng; trong khi đánh bạc đã vay thêm của Trần Văn T 500.000đồng. Phạm T sử dụng 800.000đồng, trong đó vay của Trần Văn T 500.000đồng và nhận tiền trả nợ của Lương Văn C 300.000đồng. Lương Văn C sử dụng 3.869.000đồng; trước khi đánh bạc đã cho Phạm Văn Đ vay 500.000đồng; trả nợ Phạm T 300.000đồng. Tổng số tiền các đối tượng dùng đánh bạc là 7.995.000đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 37/2019/HS-ST ngày 12/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện B quyết định: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo. Điều 38 đối với Lương Văn C; Điều 65 đối với Trần Văn T; Điều 36 đối với Phạm Văn Đ và Phạm T; Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và danh mục án phí, lệ phí Tòa án: Tuyên bố các bị cáo Trần Văn T, Phạm Văn Đ, Phạm T và Lương Văn C phạm tội “*Đánh bạc*”. Xử phạt Lương Văn C 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 20/4/2019.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định: Xử phạt bị cáo Trần Văn T 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm, kể từ ngày tuyên án 12-7-2019; xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ và Phạm T mỗi bị cáo 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 01 (một) tháng 05 (năm) ngày đã bị tạm giữ, tạm giam, thời hạn cải tạo không giam giữ còn lại phải chấp hành là 05 (năm) tháng 15 (mười lăm) ngày, tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án; quyết định án phí, xử lý vật chứng, quyền kháng cáo đối với các bị cáo.

Trong thời hạn luật định ngày 16/7/2019 bị cáo Lương Văn C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam có quan điểm: Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện B xét xử bị cáo Lương Văn C và các bị cáo Trần Văn T, Phạm Văn Đ, Phạm T về tội “*Đánh bạc*” là đúng người, đúng tội. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lương Văn C, xử phạt bị cáo 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Quan điểm của người bào chữa: Việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lương Văn C 09 tháng tù là quá nghiêm khắc và chưa bảo đảm sự công bằng giữa các bị cáo trong cùng vụ án. Bản án sơ thẩm xác định bị cáo Lương Văn C sử dụng số tiền đánh bạc nhiều nhất để từ đó xử phạt tù giam đối với bị cáo, trong khi các bị cáo khác được cải tạo tại địa phương là không phù hợp, không công bằng. Bị cáo Lương Văn C được hưởng rất nhiều tình tiết giảm nhẹ như bản án sơ thẩm đã áp dụng, ngoài ra bị cáo là người dân tộc thiểu số, có hoàn cảnh rất khó khăn, thuộc hộ nghèo, bố mất sớm, là trụ cột trong gia đình, gia đình bị cáo có công với cách mạng. Vì vậy để đảm bảo công bằng và đúng chính sách hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo Lương Văn C nhất trí với quan điểm bào chữa của người bào chữa, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung đơn kháng cáo của bị cáo Lương Văn C trong thời hạn luật định, hình thức và nội dung đơn kháng cáo đảm bảo đúng quy định tại Điều 332 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Như vậy đơn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, được Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lương Văn C khai nhận hành vi đánh bạc đúng như bản án sơ thẩm. Lời khai của bị cáo Lương Văn C tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của mình tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong vụ án và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 20 giờ 30 phút đến 22 giờ 30 phút ngày 20/4/2019, tại phòng bảo vệ của Trường trung học cơ sở xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam, Lương Văn C, Trần Văn T, Phạm Văn Đ và Phạm T đánh bạc ăn tiền dưới hình thức chơi “*Liêng*”. Tổng số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc là 7.995.000 đồng. Như vậy, Bản án sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Lương Văn C cùng các bị cáo Trần Văn T, Phạm Văn Đ và Phạm T phạm tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về kháng cáo của bị cáo Lương Văn C:

Về kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt: Tại phiên tòa bị cáo xuất trình thêm các tài liệu là Huân chương, Huy chương kháng chiến của ông bà ngoại bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 tháng tù là phù hợp, vì vậy kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo không được chấp nhận.

Về kháng cáo xin hưởng án treo: Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều

tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội như bản án sơ thẩm đã quyết định mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội; đồng thời bảo đảm sự công bằng giữa các bị cáo trong cùng vụ án. Như vậy quan điểm của người bào chữa và kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Lương Văn C được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Do bị cáo Lương Văn C được hưởng án treo, theo quy định tại Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự thì bị cáo được trả tự do ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo Lương Văn C được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Lương Văn C; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 37/2019/HS-ST ngày 12/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện B về hình phạt đối với bị cáo Lương Văn C.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Lương Văn C phạm tội “*Đánh bạc*”.

2. Xử phạt bị cáo Lương Văn C 09 (*Chín*) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (26/9/2019).

Giao bị cáo Lương Văn C cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Lương Văn C, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

4. Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Lương Văn C không phải chịu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- TAND huyện B;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện B;
- Phòng NVHS Công an tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Lưu HS, Tòa hình sự, Bộ phận HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Hải